

Số: /KH-UBND

Kinh Môn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin và Xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn thị xã Kinh Môn giai đoạn 2021-2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã, từng bước xây dựng nền hành chính điện tử đồng bộ, hiện đại từ thị xã đến cơ sở; hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của thị xã, của tỉnh, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm thời gian, chi phí cũng như nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Chú trọng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhằm phục vụ các tổ chức và cá nhân tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Tập trung giải quyết các nhu cầu cấp thiết trên cơ sở phù hợp với khả năng bố trí ngân sách của thị xã cũng như huy động từ các nguồn vốn khác; đảm bảo phù hợp với các mục tiêu của Kế hoạch ứng dụng CNTT và xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn thị xã Kinh Môn giai đoạn 2021 - 2025.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật đáp ứng việc ứng dụng CNTT; đảm bảo an toàn thông tin, an toàn dữ liệu trên môi trường mạng.

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016-2020

- Hạ tầng kỹ thuật

Giai đoạn 2016-2020 các cơ quan trên địa bàn thị xã đã nỗ lực vượt qua khó khăn, vướng mắc để nâng cấp cơ sở hạ tầng, triển khai phần mềm, cơ sở dữ liệu, đưa ứng dụng CNTT vào quản lý; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành. Cơ chế chính sách ngày càng hoàn thiện góp phần tạo hành lang pháp lý thuận tiện để đẩy mạnh phát triển ứng dụng CNTT một cách đồng bộ, thống nhất, đáp ứng đúng định hướng, chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương. Các hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của cơ quan nhà nước cơ bản đã thực hiện trên môi trường mạng. Đến nay hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT đã đạt được những kết quả như sau:

+ Tỷ lệ cán bộ công chức tại Ủy ban nhân dân (UBND) cấp thị xã trang bị máy tính đạt 95%.

+ Tỷ lệ cán bộ công chức tại UBND cấp xã, phường trang bị máy tính đạt 85%.

+ Tỷ lệ máy tính của UBND thị xã được cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền đạt 50%.

+ Tỷ lệ máy tính của UBND cấp xã, phường được cài đặt phần mềm diệt Virut bản quyền đạt 30%.

+ Số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã có mạng Lan đạt tỷ lệ 100%.

+ Số lượng UBND cấp xã có mạng Lan đạt tỷ lệ 100%.

+ Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp thị xã đạt 100%.

+ Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp xã, phường đạt 100%.

- Phát triển dữ liệu

- Các cơ sở dữ liệu tại thị xã đã được triển khai chủ yếu do các sở, ban, ngành của tỉnh xây dựng, áp dụng như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; chữ ký số; thư điện tử công vụ; cơ sở dữ liệu về hộ tịch, cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai...

- Các cơ sở dữ liệu chủ yếu do các sở, ban, ngành của tỉnh tự xây dựng nên việc kết nối liên thông đối với cơ sở dữ liệu dùng chung còn gặp nhiều khó khăn, chưa đồng bộ.

- Các ứng dụng, dịch vụ

Hiện trạng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã:

- Ủy ban nhân dân thị xã đã chỉ đạo, triển khai hệ thống thư điện tử công vụ để phục vụ công việc, đến nay đã cấp 407 tài khoản thư công vụ cho cá nhân và 42 tài khoản của tổ chức. 100% các Cơ quan Nhà nước trên địa bàn thị xã đã được cấp tài khoản thư công vụ đầu mối để trao đổi thông tin.

- Hệ thống quản lý văn bản điều hành được triển khai thực hiện đã đem lại hiệu quả như: Các văn bản được thực hiện qua mạng, kiểm soát được quy trình, thời gian xử lý công việc vì vậy hạn chế được tình trạng văn bản quá hạn xử lý, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm phục vụ cho việc in ấn, nhận gửi văn bản. Hiện tại 100% cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND cấp xã, phường được cấp tài khoản trên hệ thống, tỷ lệ thường xuyên đăng nhập để xử lý công việc đạt trên 70%.

- Triển khai thực hiện và phát hành văn bản sử dụng chữ ký số góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Qua triển khai thực hiện đã bước đầu góp phần đẩy nhanh tiến độ, chất lượng giải quyết công việc, thực hiện trao đổi thông tin giữa các cơ quan trên môi trường mạng. Hiện đã cấp chứng thư số cho 41 tổ chức và 104 chứng thư số cá nhân.

- UBND thị xã và UBND các xã, phường đã triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử mang lại hiệu quả nhất định, góp phần cải cách thủ tục hành chính, tăng tính minh bạch hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức với người dân và doanh nghiệp.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối UBND tỉnh với UBND thị xã hoạt động hiệu quả, các cuộc họp trực tuyến từ trung ương, tỉnh được tổ chức mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng chỉ đạo, quản lý và điều hành của các cơ quan nhà nước. Cổng Thông tin điện tử của thị xã, trang thông tin điện tử các xã, phường thực hiện tốt việc thu thập, cập nhật thông tin kịp thời, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền phổ biến thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

- Ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ

- Việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử thể hiện quyết tâm của thị xã về nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước. Hiện nay có các cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng các phần mềm chuyên ngành khác nhau: Phòng Tài nguyên - Môi trường sử dụng phần mềm vẽ bản đồ; Phòng Quản lý đô thị sử dụng phần mềm chạy dự toán F1; Phòng Nội vụ sử dụng phần mềm quản lý nhân sự; Phòng Tài chính - Kế hoạch sử dụng phần mềm Misa, phần mềm Quản lý kinh doanh, quản lý tài sản; Phòng Tư pháp sử dụng phần mềm Quản lý hộ tịch, phần mềm chứng thực, phần mềm thống kê báo cáo; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội sử dụng phần mềm quản lý đối tượng chính sách, người có công, phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội và phần mềm quản lý hộ nghèo; Phòng Văn hóa và Thông tin sử dụng phần mềm Quản lý làng, khu dân cư văn hóa; Phòng Giáo dục và Đào tạo sử dụng phần mềm Quản lý trường học; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa thị xã sử dụng phần mềm điện tử hiện đại cập nhật hồ sơ toàn thị xã; UBND các xã, phường sử dụng phần mềm misa, phần mềm đầu tư xây dựng cơ bản, phần mềm kê khai thuế, phần mềm kê khai bảo hiểm, phần mềm dịch vụ công, phần mềm quản lý tài chính, phần mềm hộ nghèo, bảo trợ xã hội,...

- Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của thị xã đã đăng tải công khai 288 thủ tục hành chính cấp huyện, 143 thủ tục hành chính cấp xã, đạt tỷ lệ 100%.

- Nguồn nhân lực

- Việc phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị đào tạo mở các lớp đào tạo, tập huấn về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị xã theo chuẩn kỹ năng của Bộ Thông tin và Truyền thông chưa được thường xuyên, kịp thời.

- Việc sử dụng Internet của cán bộ công chức phục vụ công tác được thực hiện rộng rãi, 100% các phòng, ban, UBND các xã, phường có kết nối Internet. Tỷ lệ cán bộ công chức biết sử dụng máy tính trong công việc ngày càng được nâng lên, đối các phòng, ban của thị xã đạt trên 98%, đối với các xã, phường đạt trên 80%, tuy nhiên kỹ năng sử dụng máy tính của nhiều cán bộ công chức cấp xã còn hạn chế.

Hiện tại cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường chưa có cán bộ, công chức được đào tạo về chuyên ngành CNTT, nguồn nhân lực CNTT còn thiếu, làm nhiệm vụ kiêm nhiệm công nghệ thông tin nên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

*** Đánh giá chung**

- Kết quả đạt được

- Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được lãnh đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc. Qua đó nhận thức về vai trò, vị trí của CNTT trong lãnh đạo, quản lý, điều hành ngày được nâng cao.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT của thị xã và các đơn vị đã được đầu tư và phát triển. Ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực đã được đẩy mạnh góp phần thay đổi phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước. Đã có 12 phòng, 06 đơn vị sự nghiệp, 23 xã, phường đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành, 407 hộp thư điện tử công vụ được cấp đến cán bộ, công chức. Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên trao đổi công việc qua

mạng đạt trên 90%. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được duy trì hoạt động tốt, phục vụ các cuộc họp khi cần thiết. Bên cạnh các ứng dụng dùng chung, ứng dụng chuyên ngành cũng được triển khai và sử dụng rộng rãi, hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị.

- Tồn tại, hạn chế

Hạ tầng CNTT của thị xã chưa được hoàn thiện một cách đồng bộ, trang thiết bị tin học ở một số cơ quan, đơn vị đã xuống cấp chưa được thay thế, nâng cấp kịp thời

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành chưa được ứng dụng triệt để trong các cơ quan nhà nước. Nhiều đơn vị chưa sử dụng hiệu quả hộp thư điện tử công vụ trong chuyển, nhận văn bản điện tử (*đang sử dụng hộp thư miễn phí, chưa có thói quen kiểm tra thư định kỳ*).

- Việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa có hồ sơ phát sinh. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường chưa có cán bộ chuyên trách CNTT (chủ yếu làm nhiệm vụ kiêm nhiệm) nên việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc còn hạn chế.

- Nguyên nhân tồn tại

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo việc phát triển ứng dụng CNTT, thói quen làm việc trên bàn giấy còn phổ biến.

- Chưa sử dụng tiêu chí ứng dụng CNTT để đánh giá mức độ hoàn thành công việc, đánh giá thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân. Do đó, chưa tạo động lực để khuyến khích CBCC học tập, nâng cao trình độ.

- Kinh phí đầu tư còn hạn chế nên việc ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc chưa thực sự hiệu quả.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Ứng dụng hiệu quả CNTT trong tất cả lĩnh vực quản lý của các cấp chính quyền, góp phần xây dựng Chính quyền điện tử; đẩy mạnh cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đáp ứng nhu cầu thực tế, công khai, minh bạch, phục vụ mọi lúc, mọi nơi; Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, CSDL trọng điểm của thị xã với nhau và với các hệ thống cấp tỉnh, quốc gia, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan trên cơ sở Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT hiện đại, đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Đẩy mạnh việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu ứng dụng và phát triển CNTT

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ cán, công chức các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND xã, phường được trang bị máy tính để phục vụ công việc đạt 100%.

- 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm diệt Virut bản quyền.

- Hệ thống một cửa điện tử của thị xã được kết nối, chia sẻ dữ liệu với cổng dịch vụ công của tỉnh, quốc gia. Đẩy mạnh cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đáp ứng nhu cầu thực tế, công khai, minh bạch, phục vụ mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau nhằm làm giảm số lần và thời gian thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Đến năm 2025, cung cấp 100% dịch vụ hành chính công mức độ 2; 80% các dịch vụ hành chính công trực tuyến ở mức độ 3, cung cấp 60% các dịch vụ hành chính công trực tuyến ở mức độ 4. Trong năm 2021 phấn đấu đạt 60% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với cấp thị xã; 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 10% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với cấp xã theo yêu cầu của tỉnh.

- Tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại cấp thị xã và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- Tối thiểu 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo của thị xã, của tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Phát triển, hoàn thiện kiến trúc Chính quyền điện tử của thị xã đến các xã, phường, đảm bảo hạ tầng CNTT hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ CNTT do tỉnh, thị xã tổ chức, đặc biệt về an toàn thông tin mạng cho cán bộ phụ trách CNTT.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Nhiệm vụ

- Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch ứng dụng CNTT và xây dựng chính quyền điện tử giai đoạn 2021-2025, UBND thị xã phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, tăng cường công tác chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tham mưu ban hành các văn bản về lĩnh vực CNTT như: Kế hoạch triển khai các ứng dụng về CNTT; công văn đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường về thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử và tăng cường ký số các văn bản được lưu hành trên hệ thống văn bản quản lý và điều hành.

- Triển khai kịp thời các văn bản theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan về CNTT.

- Ban hành các văn bản về tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã; đảm bảo hoạt động thông suốt, ổn định cho các cuộc họp truyền hình trực tuyến của Trung ương, tỉnh, thị xã; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống “Phòng họp không giấy” “ Giao việc thông minh, nhắc việc tức thời”.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nội bộ các cơ quan nhà nước đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh.

- Đầu tư mua sắm máy tính và các thiết bị liên quan về CNTT, phần mềm diệt Virus cho cán bộ, công chức đảm bảo phục vụ tốt cho việc triển khai các ứng dụng và phục vụ công tác chuyên môn.

- Tiến tới áp dụng hệ thống giao ban điện tử trực tuyến; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

- Tiếp tục nâng cấp Cổng TTĐT của thị xã và Cổng TTĐT của các xã, phường. Cập nhật thông tin kịp thời, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền phổ biến thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Một cửa); sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử để cung cấp các dịch vụ công mức độ 3, 4 phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua hệ thống; nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- **Phát triển dữ liệu**

- Trong giai đoạn 2021-2025, UBND thị xã tiếp tục phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh dự kiến xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung:

- + Cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai;

- + Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức;

- + Bước đầu hình thành dữ liệu về phần mềm hệ thống quản lý chiếu sáng; phần mềm quản lý hệ thống đường giao thông của thị xã kết nối với trung tâm điều hành của thị xã, của tỉnh.

- **Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước**

- Đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, chữ ký số... phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

- Bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt hệ thống để thực hiện nhận, gửi văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác tại Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Nâng cao tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

- **Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Tiếp tục duy trì cung cấp các thông tin trên Cổng TTĐT của thị xã và các Cổng TTĐT của các xã, phường theo Điều 10 của Nghị định 43/2011/NĐ-CP.

- Tiếp tục hoàn thiện Cổng dịch vụ công tích hợp một cửa điện tử của tỉnh - thị xã và các nội dung liên quan theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC với người dân, doanh nghiệp; tăng số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

- **Bảo đảm An toàn thông tin**

- Đảm bảo ATTT gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

- Cài đặt phần mềm bảo vệ, diệt virus, phòng chống mã độc cho máy tính các phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã, máy tính của UBND các xã, phường.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh hỗ trợ ứng cứu, xử lý sự cố tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã khi có sự cố xảy ra.

- **Phát triển nguồn nhân lực**

- Thường xuyên rà soát, bố trí cán bộ, công chức tham gia tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc. Nhận chuyển giao các phần mềm chuyên ngành để khai thác, sử dụng. Phần đầu 100% cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường được bồi dưỡng về ứng dụng CNTT cơ bản và sử dụng thành thạo máy tính trong giải quyết công việc.

- Tham gia tập huấn các lớp chuyên ngành về CNTT, ATTT do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, ban ngành của tỉnh tổ chức.

3.2. Giải pháp

- Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả của người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); thiết kế các tài liệu hướng dẫn theo từng bước thực hiện dịch vụ dưới dạng tờ gấp để cung cấp cho người dùng tại Bộ phận một cửa các cấp; thông báo rộng rãi trên hệ thống thông tin đại chúng những thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 3, 4 để người dân và doanh nghiệp nắm được thực hiện, có như vậy mới đảm bảo chỉ tiêu của tỉnh đề ra.

- Các phòng, ban ngành kết hợp với sinh hoạt hội, tập huấn để trình chiếu các đoạn video hướng dẫn sử dụng dịch vụ, phát tờ gấp giới thiệu dịch vụ cho người dân... Bên cạnh đó, cần chỉ đạo, quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện sử dụng DVCTT khi quan hệ giải quyết TTHC cũng như giới thiệu, hướng dẫn cho người thân cùng thực hiện; quan tâm đầu tư trang thiết bị cần thiết tại Bộ phận một cửa của thị xã và các xã, phường, để người dân, doanh nghiệp có thể thao tác, sử dụng việc nộp hồ sơ TTHC qua DVCTT.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc sử dụng dịch vụ công tích hợp một cửa điện tử và các nội dung liên quan theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC; sử dụng hiệu quả cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử của tỉnh, quốc gia để cung cấp dịch vụ công mức độ 3,4 phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng và phát triển CNTT. Mọi cán bộ, công chức, viên chức cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT. Gắn việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị với việc ứng dụng tích cực CNTT trong chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các cơ sở dữ liệu của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ.

- Người đứng đầu các cơ quan phải chủ động theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT vào cơ quan mình.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước; gắn ứng dụng CNTT với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

4. Lộ trình thực hiện

- Năm 2021

*** Tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ đang triển khai từ năm 2020, cụ thể:**

- 70% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt Virut có bản quyền (Đến hết năm 2020 đã đạt 50%).

- 90% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc (Đến hết năm 2020 đã đạt 80%).

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 đối với cấp thị xã đạt từ 65% trở lên, mức 4 đạt từ 25% trở lên

(Căn cứ theo nội dung Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025).

*** Triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2021, cụ thể:**

- Triển khai thí điểm xây dựng “Phòng họp không giấy”, “Giao việc tức thời - nhắc việc thông minh” tại UBND thị xã. Nâng cấp phòng họp trực tuyến của thị xã.

- Duy trì, nâng cấp Cổng TTĐT của thị xã và Cổng TTĐT của các xã, phường.

- Xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý di tích trên địa bàn thị xã.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính, máy scan phục vụ mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử.

- Tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức về vai trò, tầm quan trọng của chính quyền điện tử; đào tạo cán bộ, công chức về sử dụng, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

- Năm 2022

*** Tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ đang triển khai từ năm 2021, cụ thể:**

- 90% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt Virut có bản quyền.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc.

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 đối với cấp thị xã đạt từ 70% trở lên, mức 4 đạt từ 30% trở lên.

*** Triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2022, cụ thể:**

- Triển khai thí điểm xây dựng phòng họp trực tuyến tại các xã, phường.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính, máy scan phục vụ mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử.

- Tập huấn, đào tạo cán bộ, công chức về sử dụng, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

- Năm 2023

*** Tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ đang triển khai từ năm 2022, cụ thể:**

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt Virut có bản quyền.

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 đối với cấp thị xã đạt từ 75% trở lên, mức 4 đạt từ 35% trở lên.

*** Triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2023, cụ thể:**

- Triển khai thí điểm xây dựng “Phòng họp không giấy”, “Giao việc tức thời - nhắc việc thông minh” tại UBND các xã, phường.

- Tập huấn, đào tạo cán bộ, công chức về sử dụng, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

- Năm 2024

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 đối với cấp thị xã đạt từ 80% trở lên, mức 4 đạt từ 40% trở lên.

- Xây dựng và triển khai các ứng dụng di động cung cấp thông tin y tế, hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn thị xã.

- Tập huấn, đào tạo cán bộ, công chức về sử dụng, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

- Năm 2025

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3 đối với cấp thị xã đạt từ 85% trở lên, mức 4 đạt từ 45% trở lên.

- Xây dựng và cung cấp các ứng dụng của hệ thống một cửa điện tử liên thông trên giao diện thiết bị di động. Các ứng dụng cung cấp các tiện ích, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng, triển khai sử dụng các phần mềm chuyên ngành, hệ thống thông minh khác.

- Tập huấn, đào tạo cán bộ, công chức về sử dụng, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

*** Tổng kinh phí giai đoạn 2021-2025: 26 tỷ, 780 triệu, trong đó:**

- Năm 2021: 4.100.000.000đ

* Phòng Văn hóa và Thông tin (*Mua sắm, bổ sung trang thiết bị; nâng cấp cổng TTĐT; xây dựng phần mềm quản lý di tích; tập huấn, tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm*). Tổng số tiền: 2.800.000.000đ

* Văn phòng HĐND-UBND thị xã (*Triển khai hệ thống phòng họp không giấy; nâng cấp hệ thống màn hình phòng họp trực tuyến của thị xã*). Tổng số tiền: 1.300.000.000đ

- Năm 2022: 370.000.000đ

* Phòng Văn hóa và Thông tin (*Mua sắm, bổ sung trang thiết bị, tập huấn*). Tổng số tiền: 250.000.000đ

* Văn phòng HĐND-UBND thị xã (*Duy trì, bảo dưỡng hệ thống phòng họp không giấy*). Tổng số tiền: 120.000.000đ

- Năm 2023: 16.270.000.000đ

* Phòng Văn hóa và Thông tin (*Tập huấn*). Tổng số tiền: 50.000.000đ

* Văn phòng HĐND-UBND thị xã (*Duy trì, bảo dưỡng hệ thống phòng họp không giấy tại UBND thị xã; Triển khai hệ thống phòng họp trực tuyến, phòng họp không giấy tại UBND các xã, phường*). Tổng số tiền: 16.220.000.000đ

- Năm 2024: 2.970.000.000đ

* Phòng Văn hóa và Thông tin (*Tập huấn*). Tổng số tiền: 250.000.000đ

* Văn phòng HĐND-UBND thị xã (*Duy trì, bảo dưỡng hệ thống phòng họp không giấy tại UBND thị xã; UBND các xã, phường*). Tổng số tiền: 2.920.000.000đ

- Năm 2025: 3.070.000.000đ

* Phòng Văn hóa và Thông tin (*Tổ chức tập huấn; tham quan, học tập, rút kinh nghiệm*). Tổng số tiền: 150.000.000đ

* Văn phòng HĐND-UBND thị xã (*Duy trì, bảo dưỡng hệ thống phòng họp không giấy tại UBND thị xã; UBND các xã, phường*). Tổng số tiền: 2.920.000.000đ

(*Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử

Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của thị xã thúc đẩy ứng dụng CNTT và xây dựng chính quyền điện tử gắn liền với cải cách thủ tục hành chính.

2. Văn phòng HĐND-UBND thị xã

- Tiếp tục nâng cao công tác quản lý, vận hành, duy trì hiệu quả hoạt động phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định

- Tiếp tục triển khai, vận hành hệ thống một cửa điện tử đến các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường đảm bảo theo quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Rà soát hướng dẫn, lựa chọn các thủ tục hành chính ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử.

- Duy trì, phối hợp với các thành viên Ban Biên tập Cổng TTĐT cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời hoạt động của các cấp chính quyền để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Phòng Quản lý đô thị

Xây dựng, kết nối phần mềm quản lý giao thông, chiếu sáng trong phần mềm quản lý chung của thị xã.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch, phổ biến lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trong giải quyết TTHC đến người dân, doanh nghiệp.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ và chữ ký số chuyên dùng trong gửi, nhận văn bản.

- Tăng cường công tác đánh giá, kiểm tra ứng dụng CNTT trong hoạt động của các phòng, ban, ngành, địa phương; tổ chức hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; chủ động phòng ngừa và phối hợp xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin; hỗ trợ các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua về ứng dụng CNTT hàng năm.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND- UBND nâng cấp phòng họp truyền hình trực tuyến của thị xã và xây dựng phòng họp truyền hình trực tuyến các xã, phường, phòng họp không giấy.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm thực hiện đảm bảo Kế hoạch;

- Hàng năm tổ chức thực hiện đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử UBND các xã, phường

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công nghệ thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Trên cơ sở kinh phí của UBND tỉnh cân đối vốn, lập dự toán kinh phí thực hiện trình UBND thị xã xem xét, quyết định. Đánh giá về việc sử dụng kinh phí của Kế hoạch ứng dụng CNTT đúng mục đích, có hiệu quả.

- Lập dự toán ngân sách chi cho việc ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025.

6. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin kết hợp chặt chẽ giữa Kế hoạch cải cách hành chính với Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2021.

- Tham mưu cho UBND thị xã sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về CNTT; thu hút nguồn nhân lực về CNTT; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT góp phần đẩy mạnh chương trình cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai việc đánh giá kết quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành và phần mềm một cửa điện tử.

- Xây dựng, đưa mức độ ứng dụng CNTT là một tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng hàng năm của thị xã.

7. Đài Phát thanh

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT, các bước đề nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử.

- Phối hợp, hướng dẫn Đài truyền thanh các xã, phường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về kế hoạch ứng dụng CNTT của UBND thị xã.

8. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 của UBND thị xã xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình, cụ thể hóa các nội dung trong kế hoạch thành các chương trình, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn thị xã Kinh Môn giai đoạn 2021-2025, UBND thị xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai các nội dung của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT tỉnh;
- Thường trực Thị uỷ (để b/c);
- Thường trực HĐND thị xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Thành viên BCD chính quyền điện tử thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Liễu